

Số: 21/QĐ-THVQ

Vĩnh Quỳnh, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách năm 2025 của Trường tiểu học Vĩnh Quỳnh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 6446/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Thanh Trì về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách 2025 của huyện Thanh Trì;

Căn cứ Thông báo số 67/TB –TCKH ngày 10 tháng 01 năm 2025 thông báo thẩm tra dự toán ngân sách năm 2025 của phòng Tài chính - Kế hoạch;

Căn cứ vào các nhiệm vụ và hoạt động thực tế của nhà trường ;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của Trường tiểu học Vĩnh Quỳnh (theo biểu đính kèm). Thời gian từ ngày 15 tháng 01 năm 2025 đến hết ngày 15 tháng 04 năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị, phòng Tài vụ và các bộ phận khác có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lưu; VT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Huỳnh Thị Phương Anh

TRƯỜNG TIỂU HỌC VĨNH QUỲNH

Chương: 622; Mã ngành kinh tế : 072

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1/QĐ-THVQ ngày 15/01/2025 của trường tiểu học Vĩnh Quỳnh)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	27.318,305
I	Số thu sự nghiệp khác	9.078
1.1	TSN - DV chăm sóc bán trú	3.278
1.2	TSN- DV trang thiết bị PV bán trú	206
1.3	TSN - Dạy bơi hs	270
1.4	TSN - TATC 10%	257
1.5	Hoa hồng BHYT HS	34
1.6	TSN - DV hoạt động NG chính khóa	4.925
1.7	TSN - Sô liên lạc điện tử 30%	108
II	Chi từ nguồn thu được để lại	9.078
2.1	CHI THANH TOÁN CHO CÁ NHÂN	8.302
	Tiền công	8.302
2.1	CHI HOẠT ĐỘNG	776
	Dịch vụ công cộng	137
	Vật tư văn phòng	300
	Thông tin liên lạc	0
	Hội nghị	0
	Chi thuê mướn	12
	Sửa chữa thường xuyên	133
	Chi phí nghiệp vụ CM	0
	Chi khác	194
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	18.240,305
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	18.240,305
I	CHI HOẠT ĐỘNG	12.509,305
1	CHI THANH TOÁN CHO CÁ NHÂN	9.802,247
	Tiền lương	5.028
	Tiền công	280
	Phụ cấp lương	2.892
	Tiền thưởng	0

	Phúc lợi tập thể	5
	Các khoản đóng góp	1.493
	Dự kiến tăng lương định kỳ	104
2	CHI VỀ HÀNG HOÁ DỊCH VỤ	2.627,058
	Thanh toán dịch vụ	1.100
	Vật tư văn phòng	480
	Thông tin liên lạc	485
	Hội nghị	52
	Công tác phí	15
	Chi thuê mướn	120
	Sửa chữa thường xuyên	250
	Chi phí nghiệp vụ CM	125
	Chi mua sắm TSCĐ	0
3	CHI VỀ HÀNG HOÁ DỊCH VỤ	80
	Chi khác	80
	Chi lập các quỹ đơn vị	0
II	CHI CCTL	4.999
	Tiền lương	2.712
	Tiền công	0
	Phụ cấp lương	1.518
	Các khoản đóng góp	769
III	CHI HOẠT ĐỘNG KHÔNG THƯỜNG XUYÊN THỰC HIỆN TIỀN THƯỞNG NĂM 2025 THEO NĐ 73/2024/NĐ-CP NGÀY 30/06/2024 CỦA CP	732
	Chi tiền thưởng	732

KẾ TOÁN



Trương Thị Thanh Huyền

Ngày 15 tháng 01 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Thị Phương Anh